**MA TRẬN**

**ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II, NĂM HỌC 2023 - 2024**

**MÔN NGỮ VĂN, LỚP 8**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | **Tổng****% điểm** |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Truyện ngắn, truyện lịch sử | **5** | **0** | **3** | **0** | **0** | **2** | **0** |  | **60** |
| **2** | **Viết** | Phân tích một tác phẩm văn học | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | **40** |
| **Tổng** | ***25*** | ***5*** | ***15*** | ***15*** | ***0*** | ***30*** | ***0*** | ***10*** | **100** |
| **Tỉ lệ %** | **30%** | **30%** | **30%** | **10%** |
| **Tỉ lệ chung** | **60%** | **40%** |

**BẢN ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II, NĂM HỌC 2023 - 2024**

**MÔN: NGỮ VĂN LỚP 8**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương/ Chủ đề** | **Nội dung/Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Truyện ngắn, truyện lịch sử | **Nhận biết:** - Nhận biết đề tài của truyện ngắn. (C1) - Nhận biết chi tiết tiêu biểu của văn bản. (C2) - Nhận biết nhân vật trong văn bản. (C3)- Nhận biết các biện pháp xây dựng nhân vật. (C4)- Nhận biết được các trợ từ, thán từ. (C8)**Thông hiểu:**- Phân tích được tình cảm, thái độ của người kể chuyện. (C5)- Phân tích được vai trò, tác dụng của cốt truyện đơn tuyến và cốt truyện đa tuyến. (C6) - Xác định được tác dụng của từ tượng thanh; nghĩa của một số yếu tố Hán Việt thông dụng và nghĩa của những từ có yếu tố Hán Việt đó được sử dụng trong văn bản. (C7)**Vận dụng:** - Nhận xét được nội dung phản ánh và cách nhìn cuộc sống, con người của tác giả qua văn bản. (C9)- Nêu được những thay đổi trong suy nghĩ, tình cảm, nhận thức của bản thân sau khi đọc văn bản. (C10)  | 5TN | 3TN | 2TL |  |
| **2** | **Viết** | Phân tích một tác phẩm văn học |  **Nhận biết:****Thông hiểu:****Vận dụng:****Vận dung cao:** Viết được bài văn phân tích một tác phẩm văn học: nêu được chủ đề; dẫn ra và phân tích được tác dụng của một vài nét đặc sắc về hình thức nghệ thuật được dùng trong tác phẩm.  | 1\* | 1\* | 1\* | 1TL\* |
| **Tổng**  |  | **5TN** | **3TN** | **2TL** | **1TL** |
| ***Tỉ lệ %*** |  | 30 | 30 | 30 | 10 |
| **Tỉ lệ chung** |  | **60%** | **40%** |

**Ghi chú:** Phần viết có 01 câu bao hàm cả 4 cấp độ, các cấp độ được thể hiện trong phần hướng dẫn chấm.

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS DT NỘI TRÚ**(Đề gồm có 03 trang) | **KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II, NĂM HỌC: 2023-2024****Môn:** Ngữ văn 8**Thời gian**: 90 phút (không kể thời gian giao đề) |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Họ và tên học sinh:…………………………………… |  | Mã đề: NV8-01 |
| Lớp:………………………………………………….… |  |  |
| Điểm | Nhận xét của thầy (cô) giáo |

**Đề bài:**

**I. ĐỌC HIỂU. (6,0 điểm)**

**Đọc văn bản sau và trả lời các câu hỏi:**

**ANH HAI**

 *– Ăn thêm cái nữa đi con!*

*– Ngán quá, con không ăn đâu!*

*– Ráng ăn thêm một cái, má thương. Ngoan đi cưng!*

*– Con nói là không ăn mà. Vứt đi! Vứt nó đi!*

*Thằng bé lắc đầu nguầy nguậy, gạt mạnh tay. Chiếc bánh kem văng qua cửa xe rơi xuống đường sát mép cổng. Chiếc xe hơi láng bóng rồ máy chạy đi. Hai đứa trẻ đang bới móc đống rác gần đó, thấy chiếc bánh nằm chỏng chơ xô đến nhặt. Mắt hai đứa sáng rực lên, dán chặt vào chiếc bánh thơm ngon. Thấy bánh lấm láp, đứa con gái nuốt nước miếng bảo thằng con trai:*

*– Anh Hai thổi sạch rồi mình ăn.*

*Thằng anh phùng má thổi. Bụi đời đã dính, chẳng chịu đi cho. Đứa em sốt ruột cũng ghé miệng thổi tiếp. Chính cái miệng háu đói của nó làm bánh rơi tõm xuống cống hôi hám, chìm hẳn.*

*– Ai biểu anh Hai thổi chi cho mạnh.*

*Con bé nói rồi thút thít.*

*– Ừ. Tại anh! Nhưng kem còn dính tay nè. Cho em ba ngón, anh chỉ liếm hai ngón thôi!*

*(*Lý Thanh Thảo, Trích *“Bốn mươi truyện rất ngắn ”, NXB Hội nhà văn 1994)*

**Câu 1.** (0,5 điểm) Đề tài của câu chuyện trên là:

 A. Tình bạn B. Gia đình

 C. Quê hương D. Người lính

**Câu 2.** (0,5 điểm)Đứa con đã có hành động gì khi người mẹ dỗ dành ăn thêm bánh?

A. Lắc đầu nguầy nguậy, gạt mạnh tay.

B. Oà khóc nức nở, gạt mạnh tay.

C. Cười đùa vui vẻ, gạt mạnh tay.

D. Nhìn mẹ âu yếm, gạt mạnh tay.

**Câu 3.** (0,5 điểm) Trong văn bản trên có bao nhiêu nhân vật?

 A. Một B. Hai

 C. Ba D. Bốn

**Câu 4.** (0,5 điểm)Cácnhân vật trong câu chuyện chủ yếu được khắc họa ở những phương diện nào?

A. Hành động và lời nói B. Trang phục và suy nghĩ

C. Suy nghĩ và cảm xúc D. Lời nói và cảm xúc

**Câu 5.** (0,5 điểm) Dòng nào nêu đúng nhất tình cảm, thái độ của người kể chuyện trong văn bản?

A. Ca ngợi tình mẹ con ruột thịt yêu thương, đùm bọc dù cuộc sống nghèo khổ.

B. Ca ngợi tình cha con ruột thịt yêu thương, đùm bọc dù cuộc sống nghèo khổ.

C. Ca ngợi tình anh em ruột thịt yêu thương, đùm bọc dù cuộc sống nghèo khổ.

D. Ca ngợi tình chị em ruột thịt yêu thương, đùm bọc dù cuộc sống nghèo khổ.

**Câu 6.** (0,5 điểm) Vai trò, tác dụng của cốt truyện đơn tuyến trong văn bản là:

A. Hệ thống sự kiện tương đối đơn giản, tập trung thể hiện quá trình phát triển tính cách của nhân vật cậu bé nhà giàu.

B. Hệ thống sự kiện tương đối đơn giản, tập trung thể hiện quá trình phát triển tính cách của hai anh em.

C. Hệ thống sự kiện tương đối phức tạp, tập trung thể hiện quá trình phát triển tính cách của hai anh em.

D. Hệ thống sự kiện tương đối phức tạp, tập trung thể hiện quá trình phát triển tính cách của nhân vật cậu bé nhà giàu.

**Câu 7.** (0,5 điểm) Dòng nào nêu đúng nhất tác dụng của từ “thút thít” trong câu: “*Con bé nói rồi thút thít.”*

A. Gợi âm thanh của tiếng bước chân sụt sịt, nho nhỏ, như cố giấu, không để ai nghe thấy của cô em gái.

B. Gợi âm thanh của tiếng nói sụt sịt, nho nhỏ, như cố giấu, không để ai nghe thấy của cô em gái.

C. Gợi âm thanh của tiếng cười sụt sịt, nho nhỏ, như cố giấu, không để ai nghe thấy của cô em gái.

D. Gợi âm thanh của tiếng khóc sụt sịt, nho nhỏ, như cố giấu, không để ai nghe thấy của cô em gái.

**Câu 8.** (0,5 điểm) Đánh dấu X vào ô Đúng hoặc Sai tương ứng với từng nhận định ở bảng sau:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Nhận định** | **Đúng** | **Sai** |
| 1. Từ “chính” trong câu: “*Chính cái miệng háu đói của nó làm bánh rơi tõm xuống cống hôi hám, chìm hẳn.*” là trợ từ.  |  |  |
| 2. Từ “ai” trong câu: “*Ai biểu anh Hai thổi chi cho mạnh.”* là thán từ gọi đáp. |  |  |

**\* Trả lời câu hỏi:**

**Câu 9.** (1,0 điểm) Nêu nhận xét của em về nhân vật người anh hai trong văn bản.

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

 **Câu 10.** (1,0 điểm) Hãy rút ra hai bài học mà em tâm đắc nhất sau khi đọc câu chuyện.

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**II. VIẾT (4.0 điểm)**

Phân tích truyện ngắn “Anh hai” của tác giả Lý Thanh Thảo.

---------------------------Hết------------------------

**HƯỚNG DẪN CHẤM**

**ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II, NĂM HỌC 2023 - 2024**

**Môn: Ngữ văn lớp 8 – Mã đề: NV8-01**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6,0** |
| **1** | B | 0,5 |
| **2** | A | 0,5 |
| **3** | D | 0,5 |
| **4** | A | 0,5 |
| **5** | C | 0,5 |
| **6** | B | 0,5 |
| **7** | D | 0,5 |
| **8** | 1. Đúng2. Sai*(Mỗi đáp án đúng được 0,25 điểm)* | 0,5 |
| **9** | Học sinh nhận xét được nhân vật người anh hai trong văn bản: |  |
| - Cậu bé có hoàn cảnh rất đáng thương. Hai anh em phải đi bới móc những đống rác để tìm thức ăn.  | 0,5 |
| - Một cậu bé rất hồn nhiên, vô tư và rất yêu thương em gái của mình thể hiện rõ qua câu nói: *Nhưng kem còn dính tay nè. Cho em ba ngón, anh chỉ liếm hai ngón thôi!*…*Học sinh có thể có nhiều ý kiến khác nhau, miễn là hợp lí thì giáo viên vẫn ghi điểm tối đa.* | 0,5 |
| **10** | Học sinh rút ra được hai bài học tâm đắc sau khi đọc xong văn bản. Mỗi bài học đúng sẽ được 0,5 điểm. Gợi ý: Anh em trong một gia đình hãy biết yêu thương đùm bọc lẫn nhau. Qua đó nhắc nhở mọi người lối sống đùm bọc, sẻ chia, nhân ái… | 0,5 |
| - Hãy biết trân trọng những thứ mình đang có. Không lãng phí đồ ăn và thực phẩm*Học sinh có thể có nhiều cách diễn đạt khác nhau, miễn là hợp lí thì giáo viên vẫn ghi điểm tối đa.* | 0,5 |
| **II** |  | **VIẾT** | **4,0** |
| *a. Đảm bảo bố cục bài văn tự sự gồm 3 phần: MB, TB, KB.* | 0,25 |
| *b. Xác định đúng yêu cầu của đề*Phân tích truyện ngắn “Anh hai” của tác giả Lý Thanh Thảo.  | 0,25 |
| *c. Triển khai vấn đề:***1. Mở bài:** Giới thiệu ngắn gọn về tác phẩm (nhan đề, tác giả); nêu ý kiến khái quát về tác phẩm. | 0,5 |
| **2. Thân bài:** - Nêu nội dung chính của tác phẩm: Câu chuyện kể về cách cư xử của thằng bé con nhà giàu và hai đứa trẻ, tác giả ca ngợi tình anh em ruột thịt yêu thương, đùm bọc dù cuộc sống nghèo khổ, thiếu thốn.  | 0,5 |
| - Nêu chủ đề của tác phẩm: ca ngợi tình anh em ruột thịt, đùm bọc yêu thương nhau của những em bé có hoàn cảnh đáng thương. Qua câu chuyện, tác giả muốn gửi đến người đọc thông điệp về tình yêu thương con người, lối sống nhân ái, sẻ chia… | 0,5 |
| - Chỉ ra và phân tích tác dụng của một số nét đặc sắc về hình thức nghệ thuật của tác phẩm:+ Yếu tố cốt truyện: Hệ thống sự kiện tương đối đơn giản, tập trung thể hiện quá trình phát triển tính cách của hai anh em. | 0,25 |
|  + Nhân vật: . Cậu bé nhà giàu: cuộc sống đủ đầy, chán ngán đồ ăn, khó chịu với sự chăm sóc của người mẹ. . Hai anh em: cuộc sống đói khổ, hạnh phúc khi thấy chiếc bánh kem rơi vãi trên đường; tiếc nuối khi chiếc bánh bị rơi xuống cống.. | 0,25 |
| + Ngôn ngữ: trong sáng, gần gũi, hồn nhiên của trẻ con… | 0,25 |
| + Hình ảnh: chiếc bánh kem (món đồ ăn dư thừa vứt đi của cậu bé nhà giàu nhưng lại là niềm vui của hai anh em cậu bé nhà nghèo)… | 0,25 |
| **3. Kết bài:** Khẳng định ý nghĩa, giá trị tác phẩm.  | 0,5 |
| *d. Chính tả, ngữ pháp:* Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp ngữ nghĩa tiếng Việt. | 0,25 |
| *e. Sáng* tạo: Cách diễn đạt độc đáo, có suy nghĩ riêng về nội dung nghị luận.  | 0,25 |

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS DT NỘI TRÚ**(Đề gồm có 03 trang) | **KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II, NĂM HỌC: 2023-2024****Môn:** Ngữ văn 8**Thời gian**: 90 phút (không kể thời gian giao đề) |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Họ và tên học sinh:…………………………………… |  | Mã đề: NV8-02 |
| Lớp:………………………………………………….… |  |  |
| Điểm | Nhận xét của thầy (cô) giáo |

**Đề bài:**

**I. ĐỌC HIỂU. (6,0 điểm)**

**Đọc văn bản sau và trả lời các câu hỏi:**

*Một ngày nọ, người bố giàu có dẫn cậu con trai của mình thăm thú một ngôi làng. Người bố muốn cho con trai của mình thấy một người nghèo có thể nghèo đến mức nào. Họ đã dành thời gian tham quan cánh đồng của một gia đình nghèo. Sau khi trở về, người bố hỏi cậu con trai:*

*- Con thấy chuyến đi thế nào?*

*- Rất tuyệt bố ạ!*

*Người bố hỏi:*

*- Con đã thấy người nghèo sống thế nào chưa?*

*- Vâng, con thấy rồi ạ!*

*- Vậy nói cho bố nghe, con học được gì từ chuyến đi này?*

*Cậu bé trả lời:*

*- Chúng ta có một con chó, họ có bốn. Chúng ta có bể bơi, họ có những con sông. Chúng ta dùng đèn vào ban đêm, còn họ có những ngôi sao. Chúng ta có những bức tường để bảo vệ mình, họ có bạn bè. Chúng ta có ti vi, còn họ dành thời gian cho gia đình và họ hàng.*

*Cậu bé nói thêm:*

*- Cảm ơn bố đã cho con thấy chúng ta nghèo như thế nào!*

*Người bố vô cùng ngạc nhiên, ông nhìn cậu con trai, mỉm cười đáp:*

*- Chúng ta không giàu có chỉ vì có nhiều tiền. Tình yêu, lòng trắc ẩn, gia đình, tình bạn, những giá trị đích thực mới khiến chúng ta thực sự giàu có con ạ!*

**(*“Cảm ơn bố đã cho con thấy chúng ta nghèo như thế nào?”,***dẫn theo *http://quantrimang.com/cau-chuyen-y-nghia-ve-cuoc-song,* 2018)

**Câu 1.** (0,5 điểm) Đề tài của văn bản trên là:

 A. Tình bạn B. Gia đình

 C. Quê hương D. Người lính

**Câu 2.** (0,5 điểm) Người bố đã có thái độ gì trước những câu trả lời của người con sau chuyến thăm ngôi làng?

A. Vui vẻ B. Giận dữ

C. Sung sướng D. Ngạc nhiên

**Câu 3.** (0,5 điểm) Trong văn bản trên có bao nhiêu nhân vật?

 A. Một B. Hai

 C. Ba D. Bốn

**Câu 4.** (0,5 điểm) Trong văn bản, cácnhân vật chủ yếu được khắc họa ở phương diện nào?

A. Hành động B. Trang phục

C. Lời nói D. Suy nghĩ

**Câu 5.** (0,5 điểm) Dòng nào nêu đúng nhất tình cảm, thái độ của người kể chuyện trong văn bản?

A. Ca ngợi và khẳng định những giá trị đích thực khiến chúng ta thực sự giàu có đó là tình yêu, lòng trắc ẩn, gia đình, tình bạn.

B. Ca ngợi và khẳng định những giá trị đích thực khiến chúng ta thực sự nghèo khó đó là tình yêu, lòng trắc ẩn, gia đình, tình bạn.

C. Ca ngợi và khẳng định những giá trị đích thực khiến chúng ta thực sự chán nản đó là tình yêu, lòng trắc ẩn, gia đình, tình bạn.

D. Ca ngợi và khẳng định những giá trị đích thực khiến chúng ta thực sự yêu đời đó là tình yêu, lòng trắc ẩn, gia đình, tình bạn.

**Câu 6.** (0,5 điểm) Vai trò, tác dụng của cốt truyện đơn tuyến trong văn bản là:

A. Hệ thống sự kiện tương đối đơn giản, tập trung thể hiện quá trình phát triển tính cách của nhân vật cậu con trai.

B. Hệ thống sự kiện tương đối phức tạp, tập trung thể hiện quá trình phát triển tính cách của nhân vật người bố và cậu con trai.

C. Hệ thống sự kiện tương đối đơn giản, tập trung thể hiện quá trình phát triển tính cách của nhân vật người bố và cậu con trai.

D. Hệ thống sự kiện tương đối phức tạp, tập trung thể hiện quá trình phát triển tính cách của cậu con trai.

**Câu 7.** (0,5 điểm) Từ nào trong câu: “*Họ đã dành thời gian tham quan cánh đồng của một gia đình nghèo.”* được hiểu là *“*Xem tận mắt để mở rộng hiểu biết, thêm kinh nghiệm sống.”?

A. Gia đình B. Thời gian

 C. Cánh đồng D. Thăm quan

**Câu 8.** (0,5 điểm) Đánh dấu X vào ô Đúng hoặc Sai tương ứng với từng nhận định ở bảng sau:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Nhận định** | **Đúng** | **Sai** |
| 1. Từ “một” trong câu: “*- Chúng ta có một con chó, họ có bốn.*” là trợ từ.  |  |  |
| 2. Từ “vâng” trong câu: “*- Vâng, con thấy rồi ạ!”* là thán từ. |  |  |

**\* Trả lời câu hỏi:**

**Câu 9.** (1,0 điểm) Em có đồng tình với quan điểm của người bố *“Tình yêu, lòng trắc ẩn, gia đình, tình bạn, những giá trị đích thực mới khiến chúng ta thực sự giàu có”* trong văn bản không? Vì sao?

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

 **Câu 10.** (1,0 điểm) Hãy rút ra hai bài học mà em tâm đắc nhất sau khi đọc câu chuyện.

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**II. VIẾT (4.0 điểm)**

Phân tích một tác phẩm truyện mà em ấn tượng nhất. (Truyện ngoài chương trình sách giáo khoa Ngữ văn bộ Kết nối tri thức với cuộc sống)

-----------------------------Hết--------------------------

**HƯỚNG DẪN CHẤM**

**ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II, NĂM HỌC 2023 - 2024**

**Môn: Ngữ văn lớp 8 – Mã đề: NV8-02**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6,0** |
| **1** | B | 0,5 |
| **2** | D | 0,5 |
| **3** | B | 0,5 |
| **4** | C | 0,5 |
| **5** | A | 0,5 |
| **6** | C | 0,5 |
| **7** | D | 0,5 |
| **8** | 1. Sai2. Đúng *(Mỗi đáp án đúng được 0,25 điểm)*  | 0,5 |
| **9** | - Học sinh bày tỏ quan điểm của bản thân: đồng tình/không đồng tình/không hoàn toàn đồng tình. - Lí giải hợp lí, thuyết phục, phù hợp với chuẩn mực đạo đức và pháp luật. Đây là một định hướng:*\*Đồng tình v*ì:+ Tình yêu, lòng trắc ẩn, gia đình, tình bạn, những giá trị đích thực vì đó là những giá trị tinh thần làm cho chúng ta được sống đầy đủ hơn, phong phú hơn, trọn vẹn hơn. Đó là những thứ vô giá mà tiền bạc không mua được. + Sự giàu có về tình yêu, lòng trắc ẩn, tình cảm gia đình, bạn bè giúp cho mỗi người nhận thấy cuộc đời đầy ý nghĩa, đem lại sự giàu có về tinh thần, đem lại sức mạnh để con người lao động, cống hiến, …*\*Không đồng ý vì:*+ Ngoài các giá trị như tình yêu, lòng trắc ẩn, gia đình, tình bạn, …thì cuộc sống của con người vẫn cần những giá trị vật chất khác để nuôi sống con người, để chữa bệnh, và phục vụ các nhu cầu khác.+ Nếu chỉ thiên về giá trị tinh thần, con người sẽ đánh mất đi cơ hội để phát triển, làm giàu cho bản thân, gia đình và xã hội.*\* Lưu ý: Học sinh có thể có nhiều ý kiến khác nhau, miễn là hợp lí thì giáo viên vẫn ghi điểm tối đa.*  | 1,0 |
| **10** | Học sinh rút ra được hai bài học tâm đắc sau khi đọc xong văn bản. Mỗi bài học đúng sẽ được 0,5 điểm. - Chúng ta cần phải sống yêu thương, gắn bó, cần xây dựng các mối quan hệ gia đình, bạn bè, mối quan hệ giữa con người với con người tốt đẹp. | 0,5 |
| - Ngoài những giá trị vật chất, mỗi người cần tạo cho mình một đời sống tinh thần phong phú, sống hòa mình với thiên nhiên, với mọi người xung quanh.*Học sinh có thể có nhiều cách diễn đạt khác nhau, miễn là hợp lí thì giáo viên vẫn ghi điểm tối đa.* | 0,5 |
| **II** |  | **VIẾT** | **4,0** |
| *a. Đảm bảo bố cục bài văn tự sự gồm 3 phần: MB, TB, KB.* | 0,25 |
| *b. Xác định đúng yêu cầu của đề*Phân tích một tác phẩm truyện mà em ấn tượng nhất. | 0,25 |
| *c. Triển khai vấn đề:***1. Mở bài:** Giới thiệu ngắn gọn về tác phẩm (nhan đề, tác giả); nêu ý kiến khái quát về tác phẩm. | 0,5 |
| **2. Thân bài:** - Nêu nội dung chính của tác phẩm. | 0,5 |
| - Nêu chủ đề của tác phẩm. | 0,5 |
| - Chỉ ra và phân tích tác dụng của một số nét đặc sắc về hình thức nghệ thuật của tác phẩm | 1,0 |
| **3. Kết bài:** Khẳng định ý nghĩa, giá trị tác phẩm.  | 0,5 |
| *d. Chính tả, ngữ pháp:* Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp ngữ nghĩa tiếng Việt. | 0,25 |
| *e. Sáng* tạo: Cách diễn đạt độc đáo, có suy nghĩ riêng về nội dung nghị luận.  | 0,25 |

*Chư Păh, ngày 05 tháng 03 năm 2024*

**DUYỆT CỦA TỔ TRƯỞNG GIÁO VIÊN RA ĐỀ**

 *Đỗ Thị Phượng Nguyễn Thị Phương Ly*